

Số: 08/2021/QĐST-VDS

Hai Bà Trưng, ngày 20 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: Tuyên bố một người là đã chết**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Lan Chi*

*Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng.*

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thùy Linh – Kiểm sát viên*

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 169/2020/TLST-VDS ngày 19/11/2020 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”, theo Quyết định mở phiên họp số 06/2021/QĐST-VDS ngày 01/4/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Bà Trịnh Thị T** – Sinh năm: 194X; Hộ khẩu thường trú: Số 13 Ngách 75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Lê Thị V - Sinh năm: 197X; Hộ khẩu thường trú: Số 104 Ngõ 318 đường L, phường C, quận Đ, Hà Nội. (Giấy ủy quyền số công chứng 006529, quyền số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/10/2020 tại Văn phòng Công chứng Đỗ Trí Tín – TP.Hồ Chí Minh).

*(Chị V có mặt tại phiên họp)*

Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với: **Anh Lê M** – Sinh ngày: 08/8/198X; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 13 Ngách 75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội.

*(Anh M vắng mặt tại phiên họp)*

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị Việt H1 - Sinh năm: 197X; Trú tại: Số 226/24/20 đường N, Phường B, quận G, TP.Hồ Chí Minh; Đại diện theo ủy quyền: Chị Lê Thị V - Sinh năm: 197X;

Hộ khẩu thường trú: Số 104 Ngõ 318 đường L, phường C, quận Đ, Hà Nội. (Giấy ủy quyền số công chứng 001527, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/3/2021 tại Văn phòng Công chứng Đỗ Trí Tín – TP.Hồ Chí Minh).

2. Chị Lê Thị Việt H2 - Sinh năm: 197X; Trú tại: Tập thể T, phường Q, quận C, Hà Nội.

3. Chị Lê Thị V - Sinh năm: 197X; Trú tại: Số 104 Ngõ 318, đường L, phường C, quận Đ, Hà Nội.

4. Chị Lê Thị Thu H - Sinh năm: 197X; Trú tại: Số 70/33 đường N, Phường H, quận T, TP.Hồ Chí Minh; Đại diện theo ủy quyền: Chị Lê Thị V - Sinh năm: 197X; Hộ khẩu thường trú: Số 104 Ngõ 318 đường L, phường C, quận Đ, Hà Nội. (Giấy ủy quyền số công chứng 001526, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/3/2021 tại Văn phòng Công chứng Đỗ Trí Tín – TP.Hồ Chí Minh).

*(Chị V, chị H có mặt tại phiên họp)*

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà Trịnh Thị T và ông Lê Minh M kết hôn ngày 24/01/1970 tại Ủy ban hành chính Thị xã L, tỉnh Lao Cai, cả hai bên đều kết hôn lần đầu. Ông bà có 05 người con chung là Lê Thị Việt H1 (sinh năm: 197X), Lê Thị Việt H2 (sinh năm: 197X), Lê Thị V (sinh năm: 197X), Lê Thị Thu H (sinh năm: 197X), Lê M (sinh năm: 198X). Ông Lê Minh M chết ngày 03/8/1990. Gia đình ông bà sinh sống tại số 13 Ngách 75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Năm 2001, con trai ông bà là Lê M đang học Đại học Bách khoa năm thứ 3, một lần bị mẹ mắng về việc ngồi máy vi tính quá khuya nên sáng ngày 21/8/2001 thì Lê M bỏ nhà đi biệt tích, không nói đi đâu. Ngày 23/8/2001 gia đình đã ra trình báo với Công an phường Đ, đã tìm kiếm khắp nơi, hỏi anh em bạn bè, đã đăng thông báo tìm người thân trên chương trình truyền hình Trung ương VTV1, thông tin tìm người thân trên truyền hình Hà Nội, tìm người trên Báo chữ thập đỏ, tháng 4/2009 đã đăng ký lên chương trình Như chưa hề có cuộc chia ly số 17 được phát sóng trực tiếp trên toàn quốc kênh VTV1 để tìm kiếm Lê M, nhưng đến nay gia đình vẫn không có bất cứ thông tin gì về Lê M. Ông bà nội ngoại của anh M đã mất từ lâu. Quê nội anh M ở xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa không còn họ hàng gần xa sinh sống. Quê ngoại anh M ở xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình không còn họ hàng gần xa sinh sống.

Nay bà T đề nghị Tòa án tuyên bố con trai Lê M là đã chết, ngày có tin tức cuối cùng là ngày 21/8/2001, hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng của Lê M tại số 13 Ngách

75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội. Lê M không có vợ, con đẻ, con nuôi. Ngoài ra bà T không có yêu cầu nào khác.

Tại bản tư khai, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – chị Lê Thị Việt H1 (ủy quyền cho chị V), chị Lê Thị Việt H2, chị Lê Thị V, chị Lê Thị Thu H (ủy quyền cho chị V) trình bày:

Mẹ các chị là Trịnh Thị T và bố là Lê Minh M kết hôn ngày 24/01/1970 tại Ủy ban hành chính Thị xã L, tỉnh Lào Cai, cả hai bên đều kết hôn lần đầu. Bố mẹ các chị có 05 người con chung là Lê Thị Việt H1 (sinh năm: 197X), Lê Thị Việt H2 (sinh năm: 197X), Lê Thị V (sinh năm: 197X), Lê Thị Thu H (sinh năm: 197X), Lê M (sinh năm: 198X). Bố các chị chết ngày 03/8/1990. Gia đình sinh sống tại số 13 Ngách 75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Năm 2001 anh M đang học đại học năm thứ 3, một lần bị mẹ mắng về việc ngồi máy tính quá khuya nên sáng ngày 21/8/2001 thì anh M bỏ nhà đi biệt tích, không nói đi đâu, gia đình đã tìm kiếm khắp nơi, hỏi anh em bạn bè, đăng tin tìm kiếm anh M trên Chương trình Như chưa hề có cuộc chia ly, nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì. Ông bà nội ngoại của anh M đã mất từ lâu. Quê nội anh M ở xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa không còn họ hàng gần xa sinh sống. Quê ngoại anh M ở xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình không còn họ hàng gần xa sinh sống.

Nay mẹ các chị đề nghị Tòa án tuyên bố anh M là đã chết, ngày có tin tức cuối cùng là ngày 21/8/2001, hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng của em M tại số 13 Ngách 75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội thì các chị hoàn toàn nhất trí. Anh M không có vợ, con đẻ, con nuôi. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của mẹ các chị. Ngoài ra các chị không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

Tại phiên họp:

Bà T do chị V là đại diện, chị V, chị H1, chị H2, chị H do chị V là đại diện vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại Tòa án. Bà T do chị V là đại diện yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lê M đã chết ngày 21/8/2001. Ngoài ra bà T không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thực hiện đúng quy định về việc lời khai, tổng đạt các văn bản tố tụng, niêm yết, xác minh, thu thập chứng cứ, ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết và đã được đăng tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định. Tại phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Xét đơn yêu cầu của bà Trịnh Thị T là có

căn cứ. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà T và ra Quyết định tuyên bố anh Lê M là đã chết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà Trịnh Thị T yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với anh Lê M – Sinh ngày: 08/8/198X; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 13 Ngách 75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội. Vì vậy, xác định quan hệ pháp luật là yêu cầu tuyên bố một người là đã chết, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về quyền yêu cầu:

Bà Trịnh Thị T là mẹ đẻ anh Lê M, bà T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lê M đã chết ngày 21/8/2001, là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3]. Về nội dung:

Xét, anh Lê M đã bỏ nhà đi biệt tích từ ngày 21/8/2001, bà T là mẹ đẻ của anh M đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà T, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với anh Lê M. Thông báo tìm kiếm thông tin của anh Lê M được đăng 3 lần trong 3 số báo liên tiếp vào các ngày 26, 27, 28 tháng 11 năm 2020 trên Báo Nhân dân; Tin nhắn tìm tin tức của anh Lê M trên Đài Tiếng nói Việt Nam được phát vào hồi 17 giờ 30 phút 3 lần trong 3 ngày liên tiếp vào các ngày 26, 27, 28 tháng 11 năm 2020 và trên Cổng Thông tin điện tử của Tòa án. Nhưng cho đến nay đã hơn 4 tháng vẫn không có tin tức gì về anh Lê M.

Công an phường Đ, quận H, Hà Nội là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cũng là nơi cư trú cuối cùng của anh M cung cấp: Anh Lê M – Sinh năm 198X, đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại số 13 Ngách 75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội, đã bỏ nhà đi từ tháng 8/2001 đến nay không thấy về nơi cư trú. Hiện nay anh M ở đâu chính quyền địa phương không nắm được và cũng không có thông tin gì về anh M.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định anh Lê M biệt tích hơn 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống, đề nghị của bà Trịnh Thị T về việc yêu cầu Tòa

án tuyên bố anh Lê M là đã chết là phù hợp với điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

*\* Về việc xác định ngày chết của anh Lê M:*

Bà T xác định ngày tháng năm anh M bỏ đi là ngày 21/8/2001, do vậy, xác định ngày chết của anh M là ngày 21 tháng 8 năm 2001.

*\* Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố anh Lê M là đã chết:*

Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh Lê M được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của anh Lê M được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Về lệ phí: Bà Trịnh Thị T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71; Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 362; điểm d khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 mục I Phần B của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết).

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trịnh Thị T về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

Tuyên bố: Anh Lê M - Sinh ngày: 08/8/198X; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số 13 Ngách 75/60 đường G, phường Đ, quận H, Hà Nội.

**Đã chết kể từ ngày 21 tháng 8 năm 2001.**

Hậu quả pháp lý:

Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh Lê M được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của anh Lê M được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Trịnh Thị T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Bà T được nhận lại số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Biên lai số AA/2019/0003752 ngày 19/11/2020 của Cơ quan Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội.

Bà Trịnh Thị T do chị Lê Thị V là đại diện theo ủy quyền, chị Lê Thị Việt H1, chị Lê Thị Việt H2, chị Lê Thị V, chị Lê Thị Thu H, (đại diện theo ủy quyền của chị H1, chị H là chị Lê Thị V) có mặt có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Anh Lê M vắng mặt có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn niêm yết Quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi gửi:**

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q.Hai Bà Trưng;
- UBND phường Đ, quận H, Hà Nội (để ghi chú theo quy định pháp luật về hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Hoàng Lan Chi**